

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật; Ông Lê Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Đặng Văn Út- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC T, sinh năm 1974 tại huyện Ba Vì, TP Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn Cầu Bã, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức Bài (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Tách, sinh năm 1931; Vợ là Phạm Thị Ngọc Cảnh, sinh năm 1967 (đã ly hôn). Con có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 ,hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy D, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Đ, TT TĐ, huyện BV, TP Hà Nội.

Anh D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h50' ngày 18.01.2022, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho

Nguyễn Duy D tại phòng khách nhà T thuộc thôn CB, TT TĐ, huyện BV. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1×1,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), bên ngoài bọc băng dính màu đen, của T; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1×1,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), của T; Số tiền 300.000 đồng, ở trong túi quần phía trước bên phải D đang mặc, D khai nhận đây là tiền D mang theo để mua ma túy của T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy, chứa sim số 0334.543.454 và số 0364.833.972 của T. T khai dùng để liên lạc mua bán ma túy với D ngày 18.01.2022; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Cooha, chứa sim số 0332809608 của D. D khai dùng để liên lạc mua bán ma túy với T ngày 18.01.2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (gồm 01 cồng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 chai thủy tinh) ở trong ngăn tủ gỗ kê ở góc trái phòng khách nhà T. T khai nhận đây là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của T dùng để sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 871/KLGD-PC09 ngày 26.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội cho kết quả: *Mẫu M1: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon bên ngoài bọc băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,071gam; Mẫu M2: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,167 gam; Mẫu M3: 01 cồng thủy tinh có dính ma túy, loại Methamphetamine.*

Cơ quan CSĐT - CA huyện Ba Vì đã điều tra làm rõ vụ án như sau:

Do có quen biết với nhau từ trước và đã cùng nhau sử dụng ma túy cách đây khoảng 01 tháng tại nghĩa trang thôn Lai Bò, TT Tây Đằng, nên vào khoảng hơn 20h ngày 18/01/2022, khi có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Duy D đã gọi điện thoại đến cho Nguyễn Đức T đề hỏi mua 02 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng/túi, do đang có sẵn ma túy nên T đồng ý, đồng thời bảo D đến nhà mình tại thôn Cầu Bã, TT Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội để giao dịch. Khoảng 20 phút sau, D đến nhà T, do đã chi tiêu sinh hoạt cá nhân chỉ còn 300.000 đồng, D hỏi mua của T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng thì T đồng ý. Đồng thời T bảo D còn túi ma túy 500.000 đồng, D có mua thì T bán nốt cho. Lúc này, D bảo chỉ mua túi ma túy giá 300.000 đồng, còn túi ma túy giá 500.000 đồng thì để D vay tiền thêm, nếu vay được tiền thì D sẽ mua. Trao đổi xong, T đi đến chỗ tủ gỗ gần bàn uống nước ở phòng khách lấy 02 túi ma túy đá bọc bằng nilon, đều có kích thước khoảng (01 x 1,5)cm (trong đó túi có ít ma túy hơn bên ngoài bọc băng dính màu đen) rồi để túi ma túy bên ngoài bọc băng dính màu đen (ký hiệu M1) xuống mặt bàn uống nước trước mặt D với mục đích để bán cho D với giá 300.000 đồng, còn túi ma túy đá còn lại (ký hiệu M2) T để xuống mặt bàn uống nước cạnh túi ma túy ký hiệu M1 với mục đích nếu D vay được tiền thì T sẽ bán cho D với giá 500.000

đồng, nếu D không vay được tiền thì T sẽ giữ lại để sử dụng cho bản thân. Khi D chưa kịp lấy tiền để trả tiền mua ma túy thì có lực lượng Công an huyện Ba Vì đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Nguồn gốc ma túy: 02 gói ma túy trên T mua được của 01 người đàn ông tên Nam (không rõ đầy đủ họ tên, khoảng hơn 20 tuổi- ở xã Ba Trại- huyện Ba Vì) với giá 800.000 đồng vào sáng ngày 18.01.2022 tại nhà của T. Mua được ma túy, T lấy gói ma túy có băng dính màu đen ra sử dụng 01 phần thông qua coóng tự chế tại nhà, phần còn lại T gói cất lại như cũ, đến tối cùng ngày khi đang bán cho D thì bị phát hiện, bắt quả tang. T khai nhận, trước đây đã mua của Nam 02 lần, số ma túy mua được đều đã sử dụng hết cho bản thân. Mục đích T bán ma túy cho D để kiếm lời.

Đối với người đàn ông tên Nam, cơ quan CSĐT đã xác minh tại xã Ba Trại nhưng không xác định được con người cụ thể nên không xử lý.

Nguyễn Duy D khai nhận đây là lần đầu mua ma túy của T. Mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tiến hành thử test tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với T, D: kết quả T: **đương tính**; D âm tính với ma túy.

Đối với các vật chứng đã thu giữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết án.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 28/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 30 đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định và 01 bộ sử dụng ma túy tự chế; Tịch thu phát mại xung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Cooha, thu giữ của D là điện thoại T và D sử dụng liên lạc mua bán ma túy; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của D do D sử

dụng để mua ma túy; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút, Nguyễn Đức T đã có hành vi bán 0,71gam Methamphetamine cho Nguyễn Duy D với giá 300.000đ tại nhà T thuộc thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì với mục đích kiếm lời thì bị CQĐT – CA huyện Ba Vì bắt quả tang, ngoài ra công an còn thu giữ 0,167 gam Methamphetamine của T, T lấy ra định bán cho D, thì bị Công an bắt quả tang. Như vậy có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, ma túy là nguyên nhân gây ra căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là mầm mống gây ra các loại tội phạm khác. Trong khi Nhà nước và xã hội đang tích cực tuyên truyền, vận động cho mọi người hiểu về tác hại của ma túy và tránh xa các tệ nạn ma túy thì bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, biết về tác hại của ma túy nhưng vẫn bất chấp, coi thường pháp luật, vẫn mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Vì vậy cần xử phạt Nguyễn Đức T một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong tang vật (bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy) mang tên Nguyễn Đức T do Phòng KTHS (PC09)- Công

an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì niêm phong tang vật (bên trong chứa 01 ống hút bằng nhựa) mang tên Nguyễn Đức T do phòng KTHS – Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định và 01 bộ sử dụng ma túy tự chế (gồm 01 cóong thủy tinh, 01 chai thủy tinh) đựng trong hộp giấy niêm phong không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu phát mại xung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Cooha, thu giữ của D là điện thoại T và D sử dụng liên lạc mua bán ma túy; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của D do D sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong tang vật (bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy) mang tên Nguyễn Đức T do Phòng KTHS (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong tang vật (bên trong chứa 01 ống hút bằng nhựa) mang tên Nguyễn Đức T do phòng KTHS – Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định và 01 bộ sử dụng ma túy tự chế (gồm 01 cóong thủy tinh, 01 chai thủy tinh) đựng trong hộp giấy niêm phong.

Tịch thu phát mại xung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy màu vàng, đã cũ nát, bên trong lắp 02 sim số 0334543454 và 0364833972 tạm giữ của Nguyễn Đức T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Cooha màu vàng đồng, đã cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0332809608 tạm giữ của Nguyễn Duy D. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5 /2022 Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Hà Nội*).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ. (*Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052741 ngày 23/5/2022 tại kho bạc nhà nước Ba Vì*)

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND H. Ba Vì;
- Chi cục THADS H. Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đoan

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 01h30 ngày 18/01/2020, Tổ công tác Công an xã Minh Quang tiến hành tuần tra, khi đến khu vực gần đền Hạ thuộc thôn Sỏ - Minh Quang phát hiện 01 chiếc xe ô tô BKS 19L-7380 dừng đỗ ở lề đường phải theo hướng Minh Quang đi Ba Trại có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô trên phát hiện và bắt quả tang một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây. Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ được Nguyễn Thành My và Trần Minh Quang, số đối tượng khác đã bỏ chạy thoát.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Transit màu trắng BKS 19L-7380; 01 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 04 quân bài tú lơ khơ thu trên chiếu bạc; Số tiền 9.100.000đ thu trên người Trần Minh Quang, số tiền 16.300.000đ thu trên người Nguyễn Thành My.

Ngày 19/01/2020, Đoàn Anh Tuấn và Nguyễn Xuân Thắng đã đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc cùng với Nguyễn Thành My và Trần Minh Quang tại Minh Quang ngày 18/01/2020.

Tại CQĐT, các bị cáo khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 17/01/2020, Nguyễn Xuân Thắng, Nguyễn Thành My và Đoàn Anh Tuấn đến nhà Trần Minh Quang ở khu 8 – Đồng Trung – Thanh Thủy – Phú Thọ để ăn tất niên. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “ba cây”. Để tránh bị phát hiện, Tuấn đã sử dụng chiếc xe ô tô loại 16 chỗ nhãn hiệu Transit BKS 19L-7380 là tài sản của Tuấn (chiếc xe ô tô đã Tuấn được tháo dỡ ghế ngồi, trải thảm ở sàn xe, căng rèm vải tối màu xung quanh và sử dụng một bình ắc quy thấp sáng bóng đèn trong khoang xe ô tô làm nơi cho các bị cáo đánh bạc) và chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Tuấn thuê Quyết Thế Hữu lái xe hộ theo sự chỉ dẫn của Tuấn, nhưng không nói cho Hữu biết việc Tuấn và các đối tượng đánh bạc tại phía sau của xe ô tô. Khi lên xe ô tô Tuấn, My, Thắng đã đánh bạc bằng hình thức “ba cây”. Khi đánh bạc, Tuấn có bảo Hữu lái xe đi từ Thanh Thủy sang khu vực huyện Ba Vì, về đến khu vực xã Minh Quang thì Tuấn bảo Hữu dừng xe lại. Các con bạc đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Minh Quang bắt quả tang.

Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cơ quan điều tra, VKS kết luận: Tuấn sử dụng 5.000.000đ, My sử dụng 15.000.000đ, Thắng sử dụng 5.000.000đ, Quang sử dụng 1.800.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 19/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố các bị cáo My, Quang, Thắng về tội danh “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, bị cáo Tuấn về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS.

VƯƠNG MẮC

Việc kết luận các bị cáo sử dụng số tiền 25.400.000đ là không đủ căn cứ. Số tiền thu giữ của hai bị cáo My và Quang là thu trên người các bị cáo. Quá trình điều tra các bị cáo khai số tiền sử dụng đánh bạc Tuấn sử dụng 5.000.000đ, My sử dụng 3.000.000đ, Thắng sử dụng 5.000.000đ, Quang sử dụng 1.800.000đ, Như vậy Tổng số tiền đánh bạc là 14.800.000đ.

Bị cáo My khai: Số tiền đem theo là 15.000.000đ là số tiền đi làm đem về để cho gia đình ăn tết chỉ bỏ ra 3.000.000đ để đánh bạc.

Tòa án đã trả hồ sơ điều tra yêu cầu thực nghiệm điều tra để xác định vai trò đồng phạm của Hữu nhưng VKS không thực hiện.

Quan điểm: Bị cáo Tuấn có dấu hiệu tội tổ chức đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành chỉ là sự đam mê cờ bạc của bị cáo.